

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 130 /BC-UBND

Bình Dương, ngày 15 tháng 6 năm 2018

PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

ĐẾN Số: 001741
Ngày: 06/06/2018

Chuyển: Ủy ban

Lưu hồ sơ số:

BÁO CÁO

bổ sung tình hình thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước năm 2017

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh tình hình thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2017¹ như sau:

1. Thu ngân sách Nhà nước:

Tổng thu ngân sách nhà nước từ kinh tế - xã hội 46.070 tỷ đồng, đạt 101% dự toán Thủ tướng Chính phủ (TTCP) giao và 100% dự toán HĐND tỉnh thông qua, tăng 15% so với thực hiện năm 2016. Trong đó:

- Thu từ sản xuất - kinh doanh (SXKD) trong nước 32.622 tỷ đồng, đạt 95% dự toán TTCP giao và dự toán HĐND tỉnh thông qua, tăng 12% so với thực hiện năm 2016.

- Thu từ lĩnh vực xuất, nhập khẩu 13.448 tỷ đồng, đạt 120% dự toán TTCP giao và 117% dự toán HĐND tỉnh thông qua, tăng 20% so với thực hiện năm 2016.

* **Đánh giá chung:** năm 2017, kinh tế của địa phương vẫn tiếp tục ổn định và phát triển, tuy thu nội địa không đạt dự toán (95%), nhưng được bù đắp từ nguồn thu xuất, nhập khẩu (117%) dẫn đến tổng thu ngân sách đạt dự toán được giao.

a) Đối với thu nội địa: trong 15 khoản thu NSNN có 9/15 khoản thu vượt dự toán từ 4% - 329%; có 6/15 khoản thu chỉ đạt dự toán từ 41% - 96%, cụ thể:

- Các khoản thu vượt dự toán gồm: thu từ cổ tức, lợi nhuận sau thuế (vượt 74%), lệ phí trước bạ (vượt 33%), thu khác ngân sách (vượt 85%), thu xổ số kiến thiết (vượt 4%),... đặc biệt có 02 khoản thu vượt dự toán rất cao là thu tiền sử dụng đất (vượt 124%) và thu tiền thuê đất (vượt 329%), do các nguyên nhân chủ yếu: thị trường bất động sản đang khá sôi động; tiền sử dụng đất ghi nợ 5 năm đã đến hạn nộp; các hộ gia đình, cá nhân thanh toán nợ trước hạn để được hỗ trợ giảm mức nộp tiền sử dụng đất 2%/năm theo Nghị định 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; thu tiền thuê đất nộp một lần cho nhiều năm của các doanh nghiệp, các Khu công nghiệp².

- Số khoản thu không đạt dự toán tập trung chủ yếu vào nhóm thu từ khu vực các doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và thuế bảo vệ môi trường (chiếm tỷ trọng đến 87% trong dự toán thu nội địa). Mặc dù các khoản thu này đều tăng so với thực hiện năm 2016, nhưng không đạt dự toán, do dự toán năm 2017 Trung ương giao tăng khá cao so với khả năng thực hiện của tỉnh, cụ thể:

¹ Số liệu đến ngày 31/5/2018

² KCN Tân Bình 153 tỷ đồng và KCN Nam Tân Uyên 108 tỷ đồng.



+ Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước: dự toán Trung ương (DTTW) giao 3.918 tỷ đồng (tăng 23% so với thực hiện năm 2016), kết quả thực hiện năm 2017 là 3.181 tỷ đồng, đạt 81% dự toán.

+ Thu từ khu vực có vốn đầu tư nước ngoài: DTTW giao 11.678 tỷ đồng (tăng 28% so với thực hiện năm 2016), kết quả thực hiện năm 2017 là 9.339 tỷ đồng, đạt 80% dự toán.

+ Thu từ khu vực kinh tế dân doanh: DTTW giao 8.597 tỷ đồng (tăng 28% so với năm 2016), kết quả thực hiện năm 2017 là 7.393 tỷ đồng, đạt 86% dự toán.

+ Thuế thu nhập cá nhân: DTTW giao 4.400 tỷ đồng (tăng 28% so với năm 2016), kết quả thực hiện năm 2017 là 4.203 tỷ đồng, đạt 96% dự toán.

+ Thuế bảo vệ môi trường: DTTW giao 1.500 tỷ đồng (tăng 21% so với năm 2016), kết quả thực hiện năm 2017 là 1.028 tỷ đồng, đạt 69% dự toán.

b) Đối với thu từ lĩnh vực xuất nhập khẩu:

Nguồn thu này vượt dự toán được giao do các nguyên nhân: bên cạnh số doanh nghiệp đang làm thủ tục hải quan tại tỉnh tiếp tục được ổn định, Cục Hải quan còn thực hiện nhiều biện pháp đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp, thu hút, mời gọi, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Dương về làm thủ tục hải quan³, đặc biệt quan tâm hỗ trợ các doanh nghiệp mới thành lập, đi vào hoạt động từ đó góp phần đáng kể vào tăng thu NSNN. Cùng với đó, tình hình nhập khẩu một số mặt hàng chủ lực tăng cao trong năm 2017, cụ thể như: sắt thép; máy móc thiết bị; plastic và sản phẩm bằng plastic, nguyên liệu sản xuất sữa,...⁴

2. Chi ngân sách địa phương (NSDP):

Tổng chi NSDP 15.000 tỷ đồng, đạt 97% dự toán HĐND tỉnh thông qua, tăng 10% so với thực hiện năm 2016. Gồm:

- Chi đầu tư phát triển 4.466 tỷ đồng, đạt 73% dự toán HĐND tỉnh thông qua, bằng 81% so với thực hiện năm 2016, trong đó chi đầu tư xây dựng cơ bản (XD CB): 4.364 tỷ đồng, đạt 73% dự toán HĐND tỉnh thông qua, bằng 86% so với thực hiện năm 2016.

- Chi thường xuyên 7.873 tỷ đồng, đạt 89% dự toán HĐND tỉnh thông qua, tăng 8% so với thực hiện năm 2016.

- Chi chuyển nguồn: 2.661 tỷ đồng.

³ Một số biện pháp như: rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hải quan; sử dụng có hiệu quả hệ thống Thông quan tự động; tổ chức Hội nghị đối thoại với các Hiệp hội Doanh nghiệp Nhật Bản, Đài Loan, Hàn Quốc, Trung Quốc, Câu lạc bộ các Doanh nghiệp ANK để thông tin, tuyên truyền, tập huấn các quy định về thủ tục hải quan và nắm bắt các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình làm thủ tục hải quan để kịp thời tháo gỡ...

⁴ Một số doanh nghiệp lớn có kim ngạch nhập khẩu cao trong năm như: Công ty CP Thép Nam Kim, Công ty CP Tôn Đông Á; Công ty CP Sữa Việt Nam; Công ty CP Đại Tân Việt; Công ty CP tập đoàn Tôn Hoa Sen....

*** Đánh giá chung:**

a) Chi lĩnh vực XDCCB cho khối lượng hoàn thành đủ điều kiện thanh toán trong năm đạt thấp (73%) so với dự toán, còn lại chủ yếu chuyển nguồn sang năm sau thực hiện, do các nguyên nhân chủ yếu sau:

- Các quy định về trình tự, thủ tục trong đầu tư công từ khâu chuẩn bị đầu tư đến thanh quyết toán công trình và quy trình, thủ tục thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng,... chặt chẽ nhưng còn chưa đầy đủ và đồng bộ, một số thủ tục còn chồng chéo, phức tạp và mất nhiều thời gian, đặc biệt là khâu chuẩn bị đầu tư.

- Công tác chuẩn bị đầu tư thực hiện còn chậm, kéo dài; một số đơn vị tư vấn hạn chế về năng lực, kinh nghiệm, dẫn đến lập dự án, xác định tổng mức đầu tư, thiết kế chưa hợp lý, phải chỉnh sửa nhiều lần làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện dự án; công tác thẩm định, phê duyệt cũng gặp nhiều khó khăn do thực hiện theo quy định của Luật Xây dựng, một số nhiệm vụ, trách nhiệm trước đây thuộc thẩm quyền của Chủ Đầu tư, nay chuyển về các Sở, ngành thực hiện, do khối lượng công việc nhiều nên các Sở, ngành chưa đảm bảo thời gian giải quyết.

- Một số chủ đầu tư còn hạn chế trong quản lý dự án, chưa chủ động, quyết liệt triển khai thi công dự án, đơn đốc nhà thầu lập hồ sơ nghiệm thu, thanh toán dẫn đến tiến độ thực hiện và giải ngân chậm; một số Chủ đầu tư chưa chủ động rà soát, nắm chắc tiến độ thực hiện từng dự án, khả năng điều hành, thực hiện kế hoạch vốn chưa cao; công tác phối hợp giữa Chủ đầu tư, cơ quan chuyên môn và địa phương chưa kịp thời, chặt chẽ nên việc giải quyết vướng mắc trong công tác bồi thường, giải tỏa mất nhiều thời gian. Ngoài ra, do việc triển khai thực hiện chậm trễ, nên đến thời điểm cuối năm nhiều dự án chưa có khối lượng thực hiện để thanh toán, chủ yếu là tạm ứng và thực hiện chuyển nguồn sang năm 2018 thanh toán.

- Năng lực của một số nhà thầu thi công còn hạn chế, chất lượng công trình chưa đảm bảo, thời gian chuẩn bị và thi công kéo dài phải gia hạn thời gian thực hiện nhiều lần.

b) Lĩnh vực chi thường xuyên:

Chi thường xuyên thực hiện không đạt dự toán do một số nguyên nhân chủ yếu sau:

- Thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất và các khoản chi cho con người theo chế độ) để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định⁵.

- Cắt giảm những khoản chi thường xuyên đã có trong dự toán nhưng đến ngày 30/6/2017 chưa phân bổ hoặc đã phân bổ nhưng chưa triển khai thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ.

⁵ Theo thông tư số 326/2016/TT-BTC ngày 23/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2017: số kinh phí tiết kiệm 10% chi thường xuyên là 204 tỷ đồng.

- Thực hiện rà soát việc giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo Công văn số 2636/BTC-NSNN⁶ của Bộ Tài chính: chuyển một số nguồn kinh phí sang nhiệm vụ chỉ không thường xuyên, cuối năm rà soát nếu không thuộc đối tượng chuyển nguồn thì thực hiện hủy dự toán.

- Căn cứ quy định của Luật NSNN năm 2015 và văn bản hướng dẫn của Trung ương⁷, đến cuối năm 2017 một số nội dung chỉ không thực hiện kịp trong năm nhưng không thuộc đối tượng được chuyển nguồn sang năm 2018 phải hủy dự toán⁸ (bao gồm cả một số nội dung các năm trước được chuyển nguồn nhưng năm 2017 phải hủy dự toán do thực hiện theo quy định mới). Một số đơn vị sử dụng NSNN không hoàn thành dự toán được giao.

- Một số đơn vị đã ý thức cao trong thực hành tiết kiệm chống lãng phí nên đã tiết giảm trong mua sắm, hạn chế và không mua sắm trang thiết bị đắt tiền, chưa cần thiết; không thực hiện các đề tài chưa cần thiết, trùng lặp, thiếu tính khả thi; tiết kiệm trong đầu thầu mua sắm;...

3. Tình hình thực hiện thu, chi ngân sách của các huyện, thị xã, thành phố:

- Tổng thu từ SXKD: 12.759 tỷ đồng, đạt 108% so với dự toán⁹, tăng 20% so với thực hiện năm 2016.

- Tổng chi NSDP: 7.475 tỷ đồng, đạt 100% dự toán, bằng 88% so với thực hiện năm 2016. Trong đó, chi đầu tư XD CB thực hiện 1.197 tỷ đồng, đạt 100% dự toán, bằng 42% so với thực hiện năm 2016¹⁰.

* Cụ thể từng huyện, thị xã, thành phố như sau:

- Huyện Bắc Tân Uyên: tổng thu từ SXKD 504 tỷ đồng, đạt 195% dự toán¹¹, tăng 69% so với thực hiện năm 2016; tổng chi NSDP 511 tỷ đồng, đạt 100% dự toán, bằng 88% so với thực hiện năm 2016 (trong đó chi đầu tư XD CB 124 tỷ đồng, đạt 155% dự toán).

⁶ Công văn số 2636/BTC-NSNN ngày 28/02/2017 của Bộ Tài chính về việc giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập và hướng dẫn phân bổ dự toán chi thường xuyên năm 2017.

⁷ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN và Công văn số 17304/BTC-KBNN ngày 21/12/2017 về việc hướng dẫn xử lý chuyển nguồn ngân sách cuối năm 2017 sang năm 2018, lập và gửi báo cáo quyết toán ngân sách hàng năm.

⁸ Một số nội dung hủy dự toán lớn như: sự nghiệp kinh tế hủy 63 tỷ đồng; sự nghiệp GDDT hủy 62 tỷ đồng; sự nghiệp y tế hủy 40 tỷ đồng; quản lý nhà nước hủy 70 tỷ đồng,...

⁹ Số thu khối huyện vượt dự toán chủ yếu do các khoản thu từ đất tăng cao, nhất là tiền thuê đất nộp một lần của các KCN Tân Bình và Nam Tân Uyên.

¹⁰ Chi đầu tư XD CB khối huyện đạt thấp hơn so với năm 2016 do nguyên nhân: trong năm 2017 cấp huyện chỉ còn quản lý nguồn vốn phân cấp cho ngân sách huyện, còn nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách tỉnh và vốn XSKT do tỉnh trực tiếp quản lý.

¹¹ Nguồn thu của huyện Bắc Tân Uyên tăng cao chủ yếu do phát sinh tiền thuê đất nộp một lần của KCN Tân Bình.

- Huyện Bàu Bàng: tổng thu từ SXKD 314 tỷ đồng, đạt 194% dự toán¹², tăng 80% so với thực hiện năm 2016; tổng chi NSDP 530 tỷ đồng, đạt 105% dự toán, bằng 84% so với thực hiện năm 2016 (trong đó chi đầu tư XDCB 130 tỷ đồng, đạt 174% dự toán).

- Huyện Dầu Tiếng: tổng thu từ SXKD 215 tỷ đồng, đạt 141% dự toán, tăng 51% so với thực hiện năm 2016; tổng chi NSDP 733 tỷ đồng, đạt 103% dự toán, bằng 93% so với thực hiện năm 2016 (trong đó chi đầu tư XDCB thực hiện 88 tỷ đồng, đạt 90% dự toán).

- Thị xã Tân Uyên: tổng thu từ SXKD 1.439 tỷ đồng, đạt 128% dự toán, tăng 29% so với thực hiện năm 2016; tổng chi NSDP 903 tỷ đồng, đạt 119% dự toán, bằng 85% so với thực hiện năm 2016 (trong đó chi đầu tư XDCB thực hiện 130 tỷ đồng, đạt 142% dự toán).

- Thành phố Thủ Dầu Một: tổng thu từ SXKD 2.544 tỷ đồng, đạt 121% dự toán, tăng 30% so với thực hiện năm 2016; tổng chi NSDP 1.326 tỷ đồng, đạt 97% dự toán, bằng 91% so với thực hiện năm 2016 (trong đó chi đầu tư XDCB 288 tỷ đồng, đạt 145% dự toán).

- Thị xã Bến Cát: tổng thu từ SXKD 1.560 tỷ đồng, đạt 120% dự toán, tăng 27% so với thực hiện năm 2016; tổng chi NSDP 726 tỷ đồng, đạt 99% dự toán, bằng 100% so với thực hiện năm 2016 (trong đó chi đầu tư XDCB thực hiện 127 tỷ đồng, đạt 130% dự toán).

- Huyện Phú Giáo: tổng thu từ SXKD 224 tỷ đồng, đạt 114% dự toán, tăng 20% so với thực hiện năm 2016; tổng chi NSDP 725 tỷ đồng, đạt 103% dự toán, bằng 83% so với thực hiện năm 2016 (trong đó chi đầu tư XDCB thực hiện 112 tỷ đồng, đạt 126% dự toán).

- Thị xã Dĩ An: tổng thu từ SXKD 2.849 tỷ đồng, đạt 92% dự toán¹³, tăng 2% so với thực hiện năm 2016; tổng chi NSDP 874 tỷ đồng, đạt 82% dự toán¹⁴, bằng 81% so với thực hiện năm 2016 (trong đó chi đầu tư XDCB 83 tỷ đồng, đạt 36% dự toán).

- Thị xã Thuận An: tổng thu từ SXKD 3.110 tỷ đồng, đạt 90% dự toán, tăng 13% so với thực hiện năm 2016; tổng chi NSDP 1.148 tỷ đồng, đạt 101% dự toán, bằng 91% so với thực hiện năm 2016 (trong đó chi đầu tư XDCB 116 tỷ đồng, đạt 49% dự toán).

¹² Ngoài các khoản thu từ đất, trong năm 2017 tại huyện Bàu Bàng còn phát sinh tăng đột biến tiền thuế TNCN 30 tỷ đồng, do hoạt động chuyển nhượng đất của Nông trường Cao su Sài Gòn 1 cho Tổng Công ty Becamex để quy hoạch xây dựng Khu Đô thị, Dịch vụ mở rộng Bàu Bàng.

¹³ Số thu của thị xã Dĩ An và thị xã Thuận An không đạt dự toán chủ yếu do ảnh hưởng số thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh không đạt dự toán, tuy nhiên đến hết năm 2017: 2 thị xã trên đều có kết dư NSDP.

¹⁴ Chi đầu tư XDCB thị xã Dĩ An đạt thấp do cuối năm 2017 chưa thực hiện hết dự toán (còn 81 tỷ đồng), thị xã chưa thực hiện chuyển nguồn sang năm 2018 theo Nghị định số 177/2015/NĐ-CP với lý do không có nhu cầu chi trong năm 2018.

Trên đây là báo cáo đánh giá bổ sung tình hình thực hiện thu, chi ngân sách năm 2017, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT.Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, TT.HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- CT, PCT và các thành viên UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- VP. HĐND, ĐBQH tỉnh;
- UB.MTTQVN tỉnh và các đoàn thể;
- UBND các huyện, TX, TP.TDM;
- LĐVP, Tào, CV, HCTC, TH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Trần Thanh Liêm